

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế sử dụng vốn huy động hợp pháp từ cộng đồng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24/02/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản lý vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định về thanh quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT- BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế sử dụng vốn huy động hợp pháp từ cộng đồng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 29/9/2017.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *The*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Chỉ đạo CCTMTQG TW (b/c);
- Các bộ: KHĐT, TC, TP (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- TT Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, XDCB, KGVX, NC, NNTN,KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Nhường



QUY CHẾ

Sử dụng vốn huy động hợp pháp từ cộng đồng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 29 /2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định cơ chế về quản lý sử dụng nguồn vốn huy động hợp pháp từ cộng đồng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Đối tượng được áp dụng bao gồm: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc sử dụng nguồn vốn huy động hợp pháp từ cộng đồng đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh phải hướng tới thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 ban hành tại Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản điều chỉnh, bổ sung (nếu có).

2. Kế thừa và lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hỗ trợ có mục tiêu, các chương trình, dự án khác đang triển khai trên địa bàn các xã, phường, thị trấn.

3. Thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 phải gắn kết với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và công tác bảo vệ môi trường của địa phương, phù hợp với quy hoạch tổng thể được cấp thẩm quyền phê duyệt.

4. Công khai, minh bạch về quản lý, sử dụng các nguồn vốn huy động hợp pháp từ cộng đồng; phát huy vai trò làm chủ của người dân và cộng đồng, thực hiện dân chủ cơ sở trong quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát cộng đồng, đánh giá.

5. Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; cấp ủy đảng, chính quyền đóng vai trò chỉ đạo, điều hành quá trình tổ chức thực hiện. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội vận động mọi tầng lớp nhân dân phát huy vai trò chủ thể trong đầu tư thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Nguồn vốn thực hiện và cơ chế huy động

1. Nguồn vốn thực hiện

- a) Nguồn vốn tín dụng huy động từ cộng đồng, bao gồm: vốn tín dụng thương mại từ các tổ chức cá nhân;
- b) Vốn đầu tư của doanh nghiệp;
- c) Các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân trong xã; các khoản đóng góp tự nguyện và viện trợ không hoàn lại của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
- d) Các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Cơ chế huy động

a) Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn, bao gồm: Các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu đang triển khai trên địa bàn nông thôn và tiếp tục triển khai trong những năm tiếp theo và vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp của Chương trình xây dựng nông thôn mới, bao gồm cả trái phiếu Chính phủ (nếu có);

b) Huy động vốn đầu tư của doanh nghiệp đối với các công trình có khả năng thu hồi vốn trực tiếp; doanh nghiệp được vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau đầu tư và được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật;

c) UBND cấp huyện, UBND cấp xã tùy theo từng nội dung, dự án, công trình, vận động người dân tham gia đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng của địa phương bằng các hình thức phù hợp, trên cơ sở phát huy dân chủ để người dân bàn bạc và tự nguyện đóng góp. UBND cấp xã tổng hợp mức đóng góp và đề nghị Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua làm căn cứ pháp lý để thực hiện;

d) Các khoản viện trợ không hoàn lại của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho các dự án đầu tư;

đ) Huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Điều 4. Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư

1. Nguồn vốn huy động hợp pháp từ cộng đồng đầu tư thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia đều phải quản lý và thanh toán tập trung, thống nhất qua Kho bạc Nhà nước. Đối với các nguồn đóng góp bằng hiện vật và ngày công lao động hoặc công trình hoàn thành, căn cứ đơn giá hiện vật và giá trị ngày công lao động để hạch toán vào giá trị công trình, dự án để theo dõi, quản lý, không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước.

2. Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát công tác thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng chương trình mục tiêu quốc gia cấp xã giai đoạn 2016-2020 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

3. Đối với công tác quản lý nguồn vốn huy động đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình:

Các khoản đóng góp tự nguyện và viện trợ không hoàn lại của các tổ chức, cá nhân để đầu tư cho các dự án đầu tư do cấp xã quản lý được thực hiện quy định tại khoản 4 Điều 3 của Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24/02/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản lý vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách xã, phường, thị trấn:

a) Trường hợp đóng góp bằng tiền: UBND cấp xã thực hiện thu và nộp vào tài khoản Tiền gửi vốn đầu tư thuộc cấp xã quản lý của ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước (nếu đóng góp bằng ngoại tệ thì ngoại tệ được quy đổi ra tiền đồng Việt Nam theo tỷ giá hạch toán ngoại tệ do Kho bạc Nhà nước công bố hàng tháng).

b) Trường hợp đóng góp bằng hiện vật:

- Đối với khoản đóng góp bằng vật tư, công lao động tự nguyện của nhân dân trong xã, phường, thị trấn: căn cứ vào số lượng vật tư, công lao động do người dân đóng góp, giá cả vật tư, giá ngày công lao động tại địa phương (tại thời điểm đóng góp), UBND cấp xã xác định giá trị (bằng tiền Việt Nam) để thực hiện ghi thu, ghi chi theo quy định.

- Trong trường hợp xã tự tổ chức xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương, có trả thù lao cho người lao động, Ban quản lý cấp xã ưu tiên bố trí hộ nghèo tham gia trực tiếp lao động và trả thù lao theo mức phù hợp với mức tiền công của thị trường lao động tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương. UBND cấp xã xem xét, quyết định mức thù lao cụ thể trình Hội đồng nhân dân cấp xã phê duyệt. Đối với trường hợp hộ nghèo tự nguyện đóng góp bằng sức lao động trong xây dựng nông thôn mới thì không phải trả công lao động.

- Đối với khoản đóng góp bằng hiện vật của tổ chức, cá nhân để đầu tư cho xã, phường, thị trấn: UBND cấp xã thành lập Hội đồng xác định giá trị hiện vật (bằng tiền Việt Nam) để giao cho Chủ đầu tư quản lý; đồng thời thực hiện ghi thu, ghi chi theo quy định. Hội đồng xác định giá trị hiện vật do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thành lập; thành viên gồm đại diện chính quyền, đoàn thể trong đơn vị cấp xã và Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

Điều 5. Chi phí quản lý dự án

1. Định mức chi phí quản lý dự án:

Thực hiện theo Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

Chi phí quản lý dự án các công trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh sử dụng nguồn vốn huy động hợp pháp từ cộng đồng thì lấy dự toán chi quản lý dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm căn cứ trích vào tài khoản tiền gửi của chủ đầu tư hoặc thanh toán trực tiếp từ tài khoản dự toán của dự án; nếu dự toán chi quản lý dự án được duyệt nhỏ hơn chi phí quản lý dự án được trích tính theo tỷ lệ %.

2. Nội dung chi phí quản lý dự án:

Thực hiện theo Thông tư số 05/2014/TT-BTC ngày 06/01/2014 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng chi phí quản lý dự án của các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ.

3. Thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí quản lý dự án:

Thực hiện theo Thông tư số 05/2014/TT-BTC ngày 06/01/2014 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng chi phí quản lý dự án của các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ.

4. Thẩm tra, phê duyệt quyết toán chi phí quản lý dự án:

Thực hiện theo Thông tư số 05/2014/TT-BTC ngày 06/01/2014 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng chi phí quản lý dự án của các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ.

Điều 6. Quyết toán vốn đầu tư hoàn thành

Thực hiện theo Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Tổ chức thực hiện:

1. Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Bắc Ninh, Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 huyện, thị xã, thành phố là cơ quan chỉ đạo kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện Quy chế này đối với các công trình, dự án xây dựng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 tại các xã trên địa bàn tỉnh.

2. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đóng góp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. *Tha*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Như